

BẢNG TỔNG HỢP TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Đối với dự thảo Nghị định quy định chi tiết về xét tặng danh hiệu

“Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ

(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-BCT ngày / /2023 của Bộ Công Thương)

I. Thông tin chung:

1. Ngày 15/6/2023, Cục Công Thương địa phương có Công văn số 526/CTĐP-TTCN gửi Công thông tin điện tử Chính phủ về việc lấy đăng tải lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ.

Ngày 14/8/2023, Công thông tin điện tử Chính phủ đã có Công văn số 632/TTĐT-DLĐT thông báo: Sau thời gian 60 ngày đăng, Công thông tin điện tử của Chính phủ không nhận được ý kiến góp ý nào của công dân, tổ chức về hồ sơ dự thảo Nghị định.

2. Ngày 16/6/2023, Bộ Công Thương đã đăng tải dự thảo hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ trên Trang thông tin điện tử của Bộ để lấy ý kiến góp ý của các Bộ, ban, ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân.

Sau 60 ngày đăng, Công thông tin điện tử của Bộ Công Thương không nhận được ý kiến góp ý nào của công dân, tổ chức về hồ sơ dự thảo Nghị định.

3. Ngày 14/6/2023, Bộ Công Thương có Công văn số 3697/BCT-CTĐP gửi các bộ, ngành, địa phương đề xin ý kiến về hồ sơ dự thảo Nghị định quy định chi tiết về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ.

4. Ngày 21/7/2023, Bộ Công Thương có Công văn số 4786/BCT-CTĐP về việc đôn đốc một số bộ, ngành, đơn vị gửi góp ý dự thảo hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ.

5. Ngày 20/9/2023, Bộ Công Thương tổ chức Hội nghị lấy ý kiến góp ý về hồ sơ dự thảo Nghị định quy định chi tiết về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ tổ chức tại Hà Nội.

Tính đến hết ngày 31/8/2023, Bộ Công Thương nhận được Công văn góp ý của 70 cơ quan, đơn vị (trong đó có 11 Bộ, ngành, hiệp hội; 59 địa phương)

6. Kết quả tổng hợp, cụ thể như sau:

6.1. TỔNG HỢP TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CÁC Ý KIẾN CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

TT	NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	NỘI DUNG GÓP Ý	ĐƠN VỊ GÓP Ý	Ý KIẾN CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG
A	VẤN ĐỀ CHUNG			
	Sự cần thiết, cấu trúc, nội dung cơ bản của Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ.	Thống nhất sự cần thiết, cấu trúc, nội dung cơ bản của Nghị định	Bộ Khoa học và Công nghệ; Liên minh Hợp tác xã Việt Nam; các tỉnh/thành phố: Lào Cai, Hà Giang, Cao Bằng, Tuyên Quang, Bắc Giang, Hà Nam, Khánh Hòa, Kon Tum, Đắk Lắk, Bình Phước, Bình Dương, Bến Tre, Vĩnh Long, Trà Vinh, Sóc Trăng, Cà Mau, Cần Thơ, Bình Thuận.	
		Đề nghị cân nhắc chuyển nội dung tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” lên trước tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tỉnh Hà Tĩnh	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì thứ tự này đã được quy định tại Luật Thi đua, Khen thưởng
B	GÓP Ý CỤ THỂ ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH			
	NGHỊ ĐỊNH Quy định chi tiết về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ	Đề nghị điều chỉnh, bổ sung thành: Nghị định quy định chi tiết về xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ	Tỉnh Lâm Đồng	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì tên Nghị định phù hợp Điều 67 Luật Thi đua, khen thưởng và Quyết định số 917/QĐ-TTg ngày 01/8/2022 của Thủ tướng chính phủ.
I	Chương I QUY ĐỊNH CHUNG			

1	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh			
	Nghị định này quy định chi tiết về đối tượng, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ.	Đề nghị rà soát làm rõ thêm phạm vi điều chỉnh giữa dự thảo Nghị định này với dự thảo Nghị định quy định chi tiết Luật Thi đua, khen thưởng (Bộ Nội vụ đang xây dựng).	Bộ Tư pháp	Tiếp thu chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định về các nội dung của Luật Thi đua, khen thưởng để bảo đảm thống nhất.
		Đề nghị nghiên cứu, bổ sung cụm từ: thẩm quyền đề nghị khen thưởng	Tỉnh Lâm Đồng	Bảo lưu, vì Phạm vi điều chỉnh của Nghị định nghiên cứu, kế thừa từ Nghị định số 123/2014/NĐ-CP, phù hợp với nhiệm vụ Quốc hội giao cho Chính phủ tại khoản 5 Điều 67 Luật Thi đua, khen thưởng; đồng thời phù hợp với nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao cho Bộ Công Thương tại Quyết định số 917/QĐ-TTg ngày 01/8/2022.
		Đề nghị xem xét, chỉnh sửa thành: “Nghị định này quy định về tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ”.	Tỉnh Điện Biên	
		Đề nghị nghiên cứu bổ sung thêm “Thợ giỏi”	Tỉnh Phú Thọ	
		Đề nghị sửa đổi, bổ sung thành “Nghị định này quy định chi tiết về đối tượng, tiêu chuẩn, nguyên tắc xét tặng; quy trình, thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ; quyền và nghĩa vụ của cá nhân được trao tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ”.	Tỉnh Thanh Hóa	
2	Điều 2. Đối tượng áp dụng			
	1. Công dân Việt Nam làm việc trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ có kỹ năng đặc biệt xuất sắc, truyền dạy và phát huy giá trị nghề thủ công mỹ nghệ.	Đề nghị nghiên cứu, cân nhắc dùng cụm từ “làm việc”	Tỉnh Đồng Nai	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định trên cơ sở kế thừa Nghị định 123/2014/NĐ-CP

	2. Tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động xét, trao tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”.	Bổ sung cụm từ “trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ” vào cuối khoản này	Tỉnh Hà Tĩnh	Tiếp thu chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định
		Đề nghị bổ sung 1 Điều “giải thích từ ngữ”, các từ cần giải thích gồm: Thủ công mỹ nghệ, Thủ công mỹ nghệ gồm những nghề nào, Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú, Nghề thủ công mỹ nghệ, Nghề đặc thù.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban Dân tộc; Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; các tỉnh/TP: Điện Biên, Vĩnh Phúc, Hà Nội, Hải Dương, Hòa Bình, Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Bình Định, Phú Yên, Gia Lai, Tiền Giang, Thanh Hóa, Lâm Đồng, Quảng Ngãi, Sơn La, Hải Dương.	Tiếp thu, bổ sung tại dự thảo Nghị định
3	Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú	Cần quy định cụ thể hơn các điều khoản về tiền thưởng, hỗ trợ kinh phí hoạt động truyền và dạy nghề, trình diễn, trưng bày..., trợ cấp sinh hoạt hàng tháng và ưu đãi đối với NNND, NNUT. Cần nhắc tách quy định về quyền và nghĩa vụ thành 02 mục riêng	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Mức tiền thưởng được quy định tại Nghị định 91/2027/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thi đua khen thưởng; Chính sách đãi ngộ đối với “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” được quy định tại Nghị định 109/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ về việc hỗ trợ đối với “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” có thu nhập thấp và hoàn cảnh khó khăn, vì vậy không quy định cụ thể nội dung này tại dự thảo Nghị định.
	Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú có các quyền và nghĩa vụ sau đây: 1. Được nhận Huy hiệu, Giấy chứng nhận của Chủ tịch nước và tiền thưởng kèm theo danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” hoặc “Nghệ nhân ưu tú” theo quy định			

	của pháp luật về thi đua, khen thưởng.			
	2. Được tạo điều kiện và hỗ trợ kinh phí đối với các hoạt động truyền và dạy nghề, trình diễn, trưng bày, giới thiệu và bán sản phẩm thông qua các chương trình khuyến công, xúc tiến thương mại, Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” theo quy định của các cơ quan có thẩm quyền.	Đề nghị cân nhắc không quy định các nội dung khoản 2, 3 Điều 3 vào Nghị định vì không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định	Bộ Tài chính	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định
	3. Cá nhân được Nhà nước phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn được hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng và ưu đãi khác theo quy định của Chính phủ.	Đề nghị viết thành: Nghệ nhân có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn được trợ cấp sinh hoạt hàng tháng theo quy định của Chính phủ	Hiệp Hội làng nghề Việt Nam	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định, vì Nghị định 109/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ chỉ quy định chế độ đối với Nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú được nhà nước phong tặng có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn
		Cần xem xét lại điều kiện, vì tiêu chí xét tặng nghệ nhân có bao gồm thành tích này về phát triển kinh tế và xã hội. Đề xuất khoản hỗ trợ đối với tất cả các nghệ nhân nói chung hoặc những đối tượng không được hưởng lương/trợ cấp khác khi hết tuổi lao động.	Tỉnh Bắc Ninh	
		Đề nghị bỏ nội dung này	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định vì đây là quyền lợi của Nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú vì vậy việc quy định nội dung này tại dự thảo Nghị định là cần thiết
	4. Cá nhân có nghĩa vụ gìn giữ hiện vật khen thưởng, truyền và dạy nghề; không ngừng hoàn thiện kỹ năng, kỹ xảo nghề.	Đề nghị xem xét, bỏ quy định “Cá nhân có nghĩa vụ gìn giữ hiện vật khen thưởng” để phù hợp với thực tiễn	Tỉnh Điện Biên	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định. Việc quy định nội dung này phù hợp với nghĩa vụ của cá nhân sau khi được phong tặng nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú.

		Đề nghị chỉnh sửa thành: Cá nhân có nghĩa vụ gìn giữ hiện vật khen thưởng, truyền và dạy nghề; không ngừng hoàn thiện kỹ năng, kỹ xảo nghề; tích cực tham gia vào hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ	Tỉnh Gia Lai	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định
	5. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.			
4	Điều 4. Hoạt động xét, trao tặng, phát triển Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú	Đề nghị xem xét, nghiên cứu, xây dựng thống nhất giữa tên Điều và nội dung của Điều để bảo đảm tính logic của văn bản	Tỉnh Điện Biên	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định
		Đề nghị viết lại thành: Kinh phí tổ chức xét tặng và tiền thưởng	Hiệp Hội làng nghề Việt Nam	
		Đề nghị bỏ cụm từ “Phát triển” vì phạm vi điều chỉnh là xét tặng, không bao gồm nội dung phát triển	Bộ Tài chính	
		Đề nghị sửa đổi thành: “Hoạt động xét, trao tặng, tôn vinh Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú”.	Tỉnh Yên Bái	
		Đề nghị sửa đổi thành: Hoạt động xem xét, trao tặng, phát triển Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú và kinh phí thực hiện	Tỉnh Hải Dương	
		Bổ sung thêm khoản 3, khoản 4 Điều này như sau: 3. Thời gian xét tặng và công bố danh hiệu NNND, NNUT trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ được thực hiện theo quy định tại khoản 4, Điều 67, Luật Thi đua,	Tỉnh Nghệ An	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị

	khen thưởng 4. UBND cấp tỉnh tổ chức Lễ trao tặng danh hiệu cho các NNND, NNUT trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ cư trú tại địa phương		
1. Hoạt động xét, trao tặng, phát triển Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú gồm: a) Tổ chức xét, trao tặng, khen thưởng danh hiệu Nghệ nhân dân nhân, Nghệ nhân ưu tú; thông tin tuyên truyền, in ấn, xuất bản tài liệu, xây dựng, phổ biến các chính sách, quy định liên quan đến Nghệ nhân dân nhân, Nghệ nhân ưu tú;	Cân nhắc, nghiên cứu nội dung thông tin tuyên truyền, in ấn, xuất bản tài liệu, xây dựng, phổ biến các chính sách vì không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định	Bộ Tài chính	Tiếp thu chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định
b) Khảo sát, đánh giá, hội thảo, hội thi, triển lãm, trình diễn liên quan đến Nghệ nhân dân nhân, Nghệ nhân ưu tú, các nghề, sản phẩm thủ công mỹ nghệ.	Đề nghị bỏ, vì đây là các hoạt động nhằm phát triển Nghệ nhân, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định	Bộ Tài chính	Tiếp thu chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định
	Đề nghị sửa đổi thành: “Khảo sát, đánh giá, hội thảo, hội thi, triển lãm, trình diễn có sự tham gia của Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ”.	Tỉnh Yên Bái	
2. Ngân sách trung ương đảm bảo kinh phí hoạt động xét, trao tặng, phát triển Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú do Bộ Công Thương thực hiện. Ngân sách địa phương đảm bảo kinh phí hoạt động xét, trao tặng, phát triển Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú do địa phương thực hiện. Kinh phí hoạt động xét, trao tặng,	Đề nghị sửa lại thành: - Bộ Công Thương có trách nhiệm bố trí kinh phí cho các hoạt động xét, trao tặng của Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ, Hội đồng cấp Nhà nước. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm bố trí kinh phí cho hoạt động xét, trao tặng của Hội đồng	Bộ Tài chính	Tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa nội dung này tại dự thảo Nghị định để phù hợp với quy định và thực tiễn triển khai

	phát triển Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú là nguồn kinh phí sự nghiệp; được quản lý, sử dụng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.	cấp tỉnh. - Kinh phí hoạt động xét, trao tặng được bố trí trong kinh phí chi thường xuyên của Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.		
		Cần cụ thể về nội dung, mức chi theo văn bản viện dẫn nào, để địa phương có căn cứ xây dựng và bảo vệ dự toán.	Tỉnh Bắc Ninh	Tiếp thu, bổ sung tại dự thảo Nghị định
		Đề nghị nghiên cứu, quy định rõ nguồn “kinh phí sự nghiệp” (ví dụ: kinh phí sự nghiệp văn hóa, thông tin; kinh phí sự nghiệp kinh tế,...).	Tỉnh Tây Ninh	Nghiên cứu, chỉnh sửa nội dung này tại dự thảo Nghị định để phù hợp với quy định và thực tiễn triển khai
		Đề nghị cân nhắc, chỉnh sửa thành: Ngân sách Trung ương đảm bảo kinh phí hoạt động xét, trao tặng, phát triển...; được quản lý, sử dụng theo quy định pháp luật.	Tỉnh Gia Lai	
II	Chương II TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ NHÂN NHÂN DÂN”, “NGHỆ NHÂN ƯU TÚ”			
5	Điều 5. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”	Đề nghị nghiên cứu, xác định rõ các tiêu chuẩn trong dự thảo Nghị định.	Bộ Tư pháp	Tiếp thu chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định
	Danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” được xét tặng cho cá nhân đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” và đạt các tiêu chuẩn sau:	Cần làm rõ tiêu chí: Trung thành với Tổ Quốc	Tỉnh Bắc Ninh	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì các quy định này được nghiên cứu phù hợp với Luật thi đua khen thưởng 2022, trên cơ sở kế thừa một số quy định tại Nghị định số 123/2014/NĐ-CP, có bổ sung một số quy

1. Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; điều lệ, nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức, địa phương.			định cho phù hợp với thực tiễn triển khai thời gian qua.
2. Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu trong cuộc sống; tâm huyết, tận tụy với nghề, được đồng nghiệp và Nhân dân mến mộ, kính trọng.	Cần xem xét tiêu chí: Được đồng nghiệp và Nhân dân mến mộ, kính trọng ở phạm vi nào.	Tỉnh Bắc Ninh	
3. Có tri thức, kỹ năng đặc biệt xuất sắc, có công lớn trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ của cả nước, cụ thể:	Đề nghị bổ sung “đối với nghệ nhân là người DTTS... có công lớn trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ của dân tộc mình”	Ủy ban Dân tộc	Tiếp thu chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định
	Đề nghị quy định rõ tiêu chuẩn về “kỹ năng đặc biệt xuất sắc”	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	
	Đề nghị nghiên cứu, điều chỉnh thành: ...đã đào tạo hoặc hướng dẫn, khuyến khích, tạo động lực, tác động tích cực cho 01 cá nhân được Nhà nước phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú”.	Tỉnh Lâm Đồng	
	Đề nghị bổ sung “đối với nghệ nhân là người DTTS phải nắm giữ kỹ năng, bí quyết; truyền nghề, dạy nghề cho từ 100 cá nhân trở lên...”	Ủy ban Dân tộc	
	Đề nghị trong dự thảo quy định cụ thể hơn các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu cần cung cấp hồ sơ, tài liệu gì để xác định việc truyền nghề, dạy nghề cho từ 150 cá nhân để thống nhất trong việc tiếp nhận hồ sơ tại các địa	Các tỉnh: Tiền Giang, Sơn La	

	phương cũng như trong quá trình xem xét, đề nghị xét tặng danh hiệu.		
a) Năm giữ kỹ năng, bí quyết; truyền nghề, dạy nghề cho từ 150 cá nhân trở lên, trừ trường hợp nghề đặc thù hoặc đã đào tạo 01 cá nhân được Nhà nước phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú”;	Đề nghị giảm số lượng truyền nghề, dạy nghề cho từ 120 cá nhân trở lên (thay vì 150 cá nhân trở lên)	Các tỉnh: Hải Dương, Nghệ An	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định, trên cơ sở kế thừa quy định tại Nghị định 123/2014/NĐ-CP đáp ứng yêu cầu thực tiễn
b) Sau khi đã được phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú”, Nghệ nhân phải trực tiếp thiết kế, chế tác được 02 sản phẩm, tác phẩm mới có giá trị kinh tế, kỹ thuật và mỹ thuật đạt giải nhất, nhì trong các cuộc thi thuộc lĩnh vực thủ công mỹ nghệ do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các tổ chức chính trị - xã hội (có tổ chức từ Trung ương đến địa phương) tổ chức trong phạm vi toàn quốc; hoặc có sản phẩm được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận tiêu biểu, đánh giá phân hạng cấp quốc gia.	Đề nghị cân nhắc giảm số lượng: Sau khi được phong tặng danh hiệu nghệ nhân ưu tú, phải chế tác được 01 sản phẩm, sản phẩm mới.	Hiệp Hội làng nghề Việt Nam	
	Đề định hướng cho nghệ nhân trong quá trình chuẩn bị hồ sơ, cần cụ thể hóa về tính chất, quy mô của các cuộc thi nói trên; nêu rõ những tổ chức chính trị - xã hội (có tổ chức từ Trung ương đến địa phương) nào được công nhận để nghệ nhân lựa chọn tham gia.	Tỉnh Bắc Ninh	Giữ nguyên như dự thảo nghị định vì: - Quy mô của cuộc thi đã nêu rõ tại dự thảo Nghị định - Các tổ chức chính trị - xã hội đã được quy định tại Hiến pháp 2013. Vì vậy các nội dung này không cần thiết phải cụ thể tại dự thảo Nghị định
	Đề nghị nghiên cứu, bổ sung thêm: “tổ chức xã hội nghề nghiệp” là đơn vị tổ chức cuộc thi thuộc lĩnh vực thủ công mỹ nghệ; 02 tiêu chuẩn để lựa chọn xét “Nghệ nhân nhân dân” là có 02 sản phẩm, tác phẩm được Lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà	Thành phố Hồ Chí Minh	Nghiên cứu, sửa đổi nội dung này phù hợp với quy định và thực tiễn

	nước lựa chọn làm tặng phẩm khách cấp cao nước ngoài; hoặc có 02 sản phẩm, tác phẩm được lựa chọn trưng bày, giới thiệu tại di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia, Bảo tàng quốc gia Việt Nam; hoặc có sản phẩm trong ngành nghề được cấp bằng sáng chế, giải pháp hữu ích.		
	Đề nghị làm rõ khái niệm “sản phẩm, tác phẩm có giá trị kinh tế, kỹ thuật và mỹ thuật”, “tác phẩm mới có giá trị kinh tế”	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tỉnh Hòa Bình	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định vì nội dung này đã được quy định tại các tiêu chí trong Nghị định
	Đề nghị cân nhắc điều chỉnh cụ thể: “...; hoặc có tác phẩm, sản phẩm được cơ quan nhà nước có thẩm quyền đánh giá phân hạng chương trình OCOP đạt 5 sao, bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu đạt cấp quốc gia.”	Tỉnh Lâm Đồng	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định, việc quy định cụ thể nội dung của các chương trình cấp quốc gia tại dự thảo Nghị định là không cần thiết
	Đề nghị xem xét bổ sung tiêu chí theo hướng hỗ trợ cho các nghệ nhân ưu tú có các sản phẩm, tác phẩm mới nhưng không mang đi dự thi được, ví dụ như các tác phẩm, sản phẩm sử dụng trong việc tu bổ di tích lịch sử, đền chùa,...	Tỉnh Hải Dương	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định
4. Có thời gian hoạt động trong nghề từ 20 năm trở lên.	Đề nghị bỏ quy định tiêu chuẩn về thời gian hoạt động trong nghề	Thành phố Hà Nội	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì Tiêu chuẩn này được quy định tại Điều 67 Luật Thi đua, khen thưởng
	Đề nghị bổ sung mốc thời gian xác định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” và “Nghệ nhân ưu tú” dựa	Tỉnh Đồng Tháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tỉnh Hà Tĩnh	Nội dung này được quy định tại biểu mẫu kèm theo phụ lục tại dự thảo Nghị định.

5. Nghệ nhân ưu tú trên 70 tuổi có cống hiến lớn, kỹ năng đặc biệt xuất sắc nhưng còn thiếu tiêu chuẩn theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều này nhưng đạt một trong các tiêu chuẩn sau:	vào thời gian cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc được chính quyền địa phương xác nhận để làm cơ sở xác nhận danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” và “Nghệ nhân ưu tú”.		
	Đề nghị cân nhắc quy định này đối với Nghệ nhân ưu tú tuổi cao khi đã có đủ tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” nhưng còn thiếu thời gian hoạt động trong nghề từ 20 năm trở lên.	Tỉnh Hòa Bình	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định.
	Đề nghị thay các dấu gạch đầu dòng (-) thành các điểm a, b và c cho phù hợp.	Tỉnh Đồng Nai	
	Nghệ nhân ưu tú trên 60 tuổi	Hiệp Hội làng nghề Việt Nam	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định, vì đây tiêu chuẩn phù hợp với thực tiễn.
	Đề nghị bỏ quy định trong tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân là Nghệ nhân Ưu tú, có tuổi trên 70 tuổi.	Tỉnh Thái Bình	
	Đề nghị điều chỉnh, chuyển nội dung của khoản 5 Điều 5 sang quy định tại điểm b khoản 3 Điều 5 để thống nhất hiểu đây là trường hợp ngoại lệ đối với tiêu chí tại điểm này.	Tỉnh Tiền Giang	Giữ nguyên như dự thảo nghị định vì đây là tiêu chuẩn chỉ để xét tặng Nghệ nhân nhân dân khi còn thiếu tiêu chuẩn theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều này
	Đề nghị xem xét, sửa tên khoản 5 như sau: “5. Nghệ nhân ưu tú trên 70 tuổi có cống hiến lớn, kỹ năng đặc biệt xuất sắc, chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều này nhưng có một trong các điều kiện sau: ...”	Tỉnh Điện Biên	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định

		Đề nghị giảm: Có 01 sản phẩm, tác phẩm được lựa chọn trưng bày, giới thiệu tại Bảo tàng quốc gia Việt Nam	Hiệp Hội làng nghề Việt Nam, tỉnh Hải Dương, tỉnh Nghệ An	Giữ nguyên số lượng sản phẩm, tác phẩm tại dự thảo Nghị định, có sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh một số tiêu chí để đáp ứng nhu cầu thực tiễn.
	- Là người dân tộc thiểu số, hiện đang làm nghề và sinh sống ổn định tại vùng dân tộc thiểu số từ 05 năm trở lên. - Có 02 sản phẩm, tác phẩm được Lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước lựa chọn làm tặng phẩm khách cấp cao nước ngoài. - Có 02 sản phẩm, tác phẩm được lựa chọn trưng bày, giới thiệu tại Bảo tàng quốc gia Việt Nam.	- Việc quy định Nghệ nhân ưu tú trên 70 tuổi có cống hiến lớn... cần nghiên cứu rà soát về độ tuổi, có thể không quy định độ tuổi tại khoản này. - Đề nghị xem xét, điều chỉnh, bổ sung gạch đầu dòng thứ hai và thứ ba khoản này, như sau: “Đã có tác phẩm, sản phẩm đạt một trong các tiêu chí sau: Có tác phẩm, sản phẩm được Lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước lựa chọn làm tặng phẩm khách cấp cao nước ngoài; hoặc có từ 02 tác phẩm, sản phẩm được bảo tàng quốc gia hoặc bảo tàng chuyên ngành thuộc bộ, ngành, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương hoặc bảo tàng cấp tỉnh lựa chọn trưng bày, giới thiệu; hoặc có từ 02 tác phẩm, sản phẩm được sử dụng làm mẫu phục vụ công tác giảng dạy trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ tại các trường trung cấp, cao đẳng, đại học; hoặc có từ 02 tác phẩm, sản phẩm được sử dụng vào việc phục chế các công trình di tích lịch sử, văn hoá cấp tỉnh, cấp quốc gia.”	Tỉnh Lâm Đồng	Nghiên cứu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định

		Đề nghị đưa 02 tiêu chuẩn: “Có 02 sản phẩm, tác phẩm được Lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước...” và “Có 02 sản phẩm, tác phẩm được lựa chọn trưng bày, giới thiệu tại Bảo tàng quốc gia Việt Nam” thành 1 trong các tiêu chuẩn “cứng” để xét tặng danh hiệu NNND, không phải là tiêu chuẩn đặc thù.	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định, tuy nhiên có sửa đổi, bổ sung phù hợp với thực tiễn
6	Điều 6. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú”	Đề nghị xem xét, sửa thành “Danh hiệu Nghệ nhân ưu tú được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:”	Tỉnh Điện Biên	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định
		Đề nghị chỉnh sửa theo hướng có thêm các trường hợp đặc biệt khác do cơ quan có thẩm quyền xem xét quyết định	Tỉnh Hải Dương	
	Danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” được xét tặng cho cá nhân đạt đủ các tiêu chuẩn sau: 1. Các tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 5 Nghị định này;	Đề nghị sửa đổi, bổ sung dòng đầu tiên của Điều 6 thành: “Danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” được xét tặng cho cá nhân được khen tặng danh hiệu “Nghệ nhân” cấp tỉnh đạt đủ các tiêu chuẩn sau”	Tỉnh Đồng Nai	Giữ nguyên nội dung tại dự thảo Nghị định vì tiêu chuẩn này phù hợp với quy định tại Luật thi đua khen thưởng 2022, tuy nhiên có chỉnh sửa, bổ sung một tiêu chí để phù hợp với thực tiễn
	2. Có tri thức, kỹ năng đặc biệt xuất sắc, có công lớn trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ của địa phương, cụ thể:			
	a) Nắm giữ kỹ năng, bí quyết; truyền nghề, dạy nghề cho từ 100 cá nhân trở lên, trừ trường hợp nghề đặc thù;	Đề nghị quy định cụ thể hơn các cá nhân cần cung cấp hồ sơ, tài liệu gì để xác định việc truyền nghề, dạy nghề cho từ 100 cá nhân	Tỉnh Tiền Giang, tỉnh Sơn La	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định vì nội dung này được quy định cụ thể tại các mẫu phụ lục kèm theo Nghị định

		Đề nghị bổ sung “đối với nghệ nhân là người DTTS phải nắm giữ kỹ năng, bí quyết; truyền nghề, dạy nghề cho từ 50 cá nhân trở lên,...”	Ủy ban Dân tộc	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định, tuy nhiên có chỉnh sửa, bổ sung. làm rõ một số tiêu chí cụ thể để phù hợp với thực tiễn
		Đề nghị xem xét, chỉnh sửa, bổ sung như sau: “a) Nắm giữ kỹ năng, bí quyết; truyền nghề, dạy nghề cho từ 100 cá nhân trở lên, trừ các trường hợp nghề đặc thù; Truyền nghề cho từ 20 cá nhân trở lên; dạy nghề cho từ 50 cá nhân trở lên đối với nghệ nhân sinh sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thôn, bản miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa”.	Tỉnh Điện Biên	
	b) Trực tiếp thiết kế, chế tác được ít nhất 10 sản phẩm, tác phẩm có giá trị kinh tế, kỹ thuật và mỹ thuật cao.	Đề nghị bổ sung, sửa thành: Trực tiếp thiết kế, chế tác được ít nhất 10 sản phẩm, tác phẩm có giá trị kinh tế, kỹ thuật và mỹ thuật cao (không tính các tác phẩm đồng tác giả)	Thành phố Hải Phòng	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định vì nội dung đã nêu rõ cá nhân “trực tiếp thiết kế, chế tác...” nên không cần thiết phải bổ sung nội dung này tại dự thảo Nghị định
		- Đề nghị xem xét quy định về các tiêu chí cơ bản để xác định sản phẩm, tác phẩm có giá trị kinh tế, kỹ thuật và mỹ thuật cao. - Đề nghị xem xét có quy định cụ thể về quá trình đóng góp của các cá nhân trong quá trình tạo ra sản phẩm quan trọng nhằm ghi nhận và phát huy tài năng của các cá nhân trong lĩnh vực thủ công/dan/dệt.	Tỉnh Quảng Ngãi	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định vì đây là tiêu chí trên cơ sở kế thừa từ Nghị định số 123/2014/NĐ-CP, phù hợp với thực tiễn.

3. Đã có tác phẩm, sản phẩm đạt một trong các tiêu chí sau: a) Đạt giải nhất, nhì, ba trong các cuộc thi thuộc lĩnh vực thủ công mỹ nghệ do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội (có tổ chức từ Trung ương đến địa phương) tổ chức trong phạm vi cấp tỉnh trở lên; hoặc có sản phẩm được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận tiêu biểu, đánh giá phân hạng cấp quốc gia.	Cần làm rõ như nội dung điểm b khoản 3 Điều 5.	Tỉnh Bắc Ninh	Nghiên cứu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định
	Đề nghị sửa thành: ... đánh giá phân hạng từ cấp tỉnh trở lên	Thành phố Hải Phòng	
	Đề nghị bổ sung thêm “tổ chức xã hội nghề nghiệp” là đơn vị tổ chức cuộc thi thuộc lĩnh vực thủ công mỹ nghệ.	Thành phố Hồ Chí Minh	
	Đề nghị điều chỉnh, bổ sung thành: Đạt giải nhất, nhì, ba trong các cuộc thi, hội chợ, triển lãm thuộc lĩnh vực thủ công mỹ nghệ do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội (có tổ chức từ Trung ương đến địa phương) tổ chức trong phạm vi cấp tỉnh trở lên; hoặc có tác phẩm, sản phẩm được cơ quan nhà nước có thẩm quyền đánh giá phân hạng chương trình OCOP đạt 5 sao, bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu đạt cấp khu vực trở lên.”	Tỉnh Lâm Đồng	
b) Được bảo tàng quốc gia hoặc bảo tàng chuyên ngành thuộc bộ, ngành, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương hoặc bảo tàng cấp tỉnh lựa chọn trưng bày, giới thiệu; c) Được sử dụng làm mẫu phục vụ công tác giảng dạy trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ tại các trường trung cấp, cao đẳng, đại học;	Đề nghị làm rõ hơn hoặc bỏ các tiêu chí này	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tỉnh Hà Tĩnh	Nghiên cứu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định
	Đề nghị bổ sung thêm vào: điểm b) “di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia” là nơi trưng bày, giới thiệu tác phẩm; điểm c) “trung tâm dạy nghề” là đơn vị được sử dụng làm mẫu phục vụ công tác giảng dạy trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ	Thành phố Hồ Chí Minh	Bảo lưu. Việc quy định các nội dung này tại Dự thảo Nghị định là không cần thiết

	d) Được sử dụng vào việc phục chế các công trình di tích lịch sử, văn hoá cấp tỉnh, cấp quốc gia;	Đề nghị bỏ ý “thuộc bộ, ngành, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương” ở điểm b)	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Nghiên cứu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định
	4. Có thời gian hoạt động trong nghề từ 15 năm trở lên.	Đề nghị bỏ quy định tiêu chuẩn về thời gian hoạt động trong nghề	Thành phố Hà Nội	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định vì Tiêu chuẩn này được quy định tại Điều 67 Luật Thi đua, khen thưởng
		Đề nghị làm rõ cơ sở để xác định thời gian hoạt động trong nghề	Tỉnh Hà Tĩnh	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định vì cơ sở để xác định thời gian hoạt động trong nghề được quy định tại phụ lục kèm theo Nghị định này
III	Chương III HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ NHÂN NHÂN DÂN”, “NGHỆ NHÂN ƯU TÚ”			
7	Điều 7. Nhiệm vụ, nguyên tắc làm việc, thành phần của Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”			
	1. Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” được thành lập từng đợt theo 3 cấp: a) Hội đồng cấp tỉnh; b) Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ; c) Hội đồng cấp Nhà nước. Hội đồng xét tặng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.			
	2. Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” có nhiệm vụ: a) Tổ chức việc xét tặng bảo đảm đúng quy định tại Nghị định này.	Đề nghị nghiên cứu quy định nhiệm vụ cụ thể của từng cấp hội đồng.	Bộ Tư pháp	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định

b) Tổ chức xét truy tặng khi cá nhân đã hoàn thiện xong hồ sơ, được Hội đồng cấp tỉnh xét, gửi hồ sơ trình Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ.	Đề nghị xem xét sửa thành “Tổ chức xét truy tặng đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú đã chết khi cá nhân đó đã hoàn thiện xong hồ sơ, được hội đồng cấp tỉnh xét, gửi hồ sơ trình Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ”.	Tỉnh Phú Thọ	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định
c) Công bố kết quả xét chọn trên các phương tiện thông tin đại chúng để lấy ý kiến nhân dân;			
d) Hoàn chỉnh hồ sơ xét tặng, trình Hội đồng có thẩm quyền.	Đề nghị cân nhắc điều chỉnh thành “Hoàn chỉnh hồ sơ xét, truy tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú trình Hội đồng có thẩm quyền”.	Tỉnh Phú Thọ	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định
e) Xem xét, giải quyết các kiến nghị liên quan đến việc xét tặng.			
3. Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” làm việc theo nguyên tắc:	Đề nghị rà soát đưa nội dung thành phần Hội đồng (điểm d, khoản 3, Điều 7) về các điều quy định về hội đồng các cấp.	Bộ Tư pháp	Nghiên cứu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định phù hợp với quy định
a) Dân chủ, công khai và bỏ phiếu kín;	“a) Dân chủ, công khai và bỏ phiếu kín”. Tuy nhiên, tại mẫu Phiếu bầu số 5 về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” và mẫu Phiếu bầu số 6 về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú”, thành viên Hội đồng bỏ phiếu “ký và ghi rõ họ tên” là không hợp lý. Do đó, đề nghị bỏ nội dung “ký và ghi rõ họ tên” trong mẫu phiếu bầu.	Tỉnh Thanh Hóa	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo nghị định
b) Cuộc họp của Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” được tổ chức khi có ít nhất 75% thành	Đề nghị bổ sung điểm b khoản 3 Điều 7: ... Tổ thư ký có trách nhiệm lấy ý kiến thành viên Hội đồng vắng mặt trước cuộc họp	Tỉnh Thừa Thiên Huế	Nghiên cứu, sửa đổi tại dự thảo Nghị định

viên Hội đồng tham dự trong Quyết định thành lập, trong đó phải có Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng được ủy quyền. Tổ thư ký có trách nhiệm lấy ý kiến thành viên Hội đồng vắng mặt bằng Phiếu bầu Mẫu số 5, số 6 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;	của Hội đồng bằng....		
c) Hội đồng cấp Nhà nước chỉ xét các hồ sơ do Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ trình, Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ chỉ xét các hồ sơ do Hội đồng cấp tỉnh trình; không xét các hồ sơ không đúng quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng;	Đề nghị rà soát đưa một số quy định thuộc về quy trình xét tặng, cần thể hiện tại các điều khoản cụ thể của dự thảo	Bộ Tư pháp	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định vì quy định này đã cụ thể, phù hợp với thực tiễn
d) Hội đồng cấp tỉnh trình Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ, Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ trình Hội đồng cấp Nhà nước, Hội đồng cấp Nhà nước trình Thủ tướng Chính phủ danh sách cá nhân đạt từ 80% số phiếu thành viên Hội đồng đồng ý trở lên trên tổng số thành viên Hội đồng (thành viên Hội đồng vắng mặt lấy ý kiến bằng phiếu bầu);	Đề nghị nghiên cứu thống nhất tỷ lệ % số phiếu thành viên Hội đồng đồng ý.	Tỉnh Lâm Đồng	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định
	Đề nghị bổ sung khoản quy định về chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng xét tặng các cấp	Tỉnh Lâm Đồng	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định vì Nhiệm vụ của Hội đồng các cấp được quy định tại Điều 7 dự thảo Nghị định; việc quy định chức năng của Hội đồng xét tặng các cấp là không cần thiết.
đ) Cá nhân đang là đối tượng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” không tham gia Hội đồng các cấp.	Đề nghị sửa lại thành: Cá nhân đang là đối tượng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” không được tham gia Hội đồng và Tổ thư ký giúp việc của Hội đồng các cấp	Tỉnh Hà Tĩnh	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định vì trên cơ sở thực tiễn thực hiện Nghị định 123/2014/NĐ-CP, tổ thư ký do Chủ tịch Hội đồng quyết định thành lập là các công chức của đơn vị thường trực quản lý nhà nước về lĩnh vực TCMN để giúp Hội đồng thực hiện các công việc liên quan đến thẩm định hồ sơ, chính sách xét tặng danh hiệu

				Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú. Vì vậy việc bổ sung thêm nội dung này tại dự thảo Nghị định là không cần thiết.
	e) Trong một kỳ xét tặng, thành viên Hội đồng cấp tỉnh không đồng thời là thành viên Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ, Hội đồng cấp Nhà nước.			
	4. Thành phần Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” gồm Chủ tịch Hội đồng, các Phó Chủ tịch Hội đồng và các ủy viên Hội đồng là đại diện cơ quan quản lý về phát triển tiểu thủ công nghiệp, thi đua khen thưởng cùng cấp; đại diện tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội-nghề nghiệp; các nhà khoa học có uy tín, am hiểu chuyên môn sâu về lĩnh vực thủ công mỹ nghệ, về di sản văn hóa vật thể; khi cần thiết, mời thêm Nghệ nhân nhân dân tham gia Hội đồng.	Đề nghị bỏ từ “vật thể” sửa thành “...các nhà khoa học có uy tín, am hiểu chuyên môn sâu về lĩnh vực thủ công mỹ nghệ, về di sản văn hóa;..”	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định
	5. Chủ tịch Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” quyết định thành lập Tổ thư ký giúp việc cho Hội đồng, thực hiện.			
8	Điều 8. Hội đồng cấp tỉnh	Đề nghị quy định rõ cơ cấu thành phần đại diện các ngành trong Hội đồng cấp tỉnh, cấp Bộ, cấp Nhà nước, tránh tùy tiện trong tổ chức thực hiện	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định
		(1) Về Hội đồng các cấp (Điều 8 đến Điều 10). Đề nghị nghiên cứu xác định cụ thể các Ủy viên	Bộ Tư pháp	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định

	Hội đồng, trong đó cần cân nhắc xác định thành viên có chuyên môn hoặc vị trí cơ quan, công tác phù hợp để thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng xét tặng. (2) Điều 8, 9, 10: Đề nghị cân nhắc quy định các cơ quan đơn vị là cơ quan thường trực Hội đồng các cấp để bảo đảm phù hợp.		
1. Hội đồng cấp tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập theo đề nghị của cơ quan quản lý công thương địa phương có từ 09 đến 11 thành viên, gồm:			
a) Chủ tịch Hội đồng là Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;			
b) Phó Chủ tịch Hội đồng là người đứng đầu cơ quan quản lý công thương địa phương;	Đề nghị xem xét, điều chỉnh thành “Phó Chủ tịch Hội đồng là đại diện Lãnh đạo cơ quan quản lý ngành công thương tại địa phương”	Các tỉnh: Đồng Nai, Sơn La	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định
	Đề nghị xem xét, điều chỉnh thành “Phó Chủ tịch Hội đồng là người đứng đầu cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;”	Tỉnh Bình Định	Nghiên cứu, sửa đổi tại dự thảo Nghị định để phù hợp với quy định và thực tiễn
c) Các ủy viên Hội đồng.	Đề nghị quy định cụ thể về tiêu chí của Ủy viên Hội đồng	Tỉnh Sơn La	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định vì Dự thảo Nghị định đã nghiên cứu quy định nguyên tắc, nhiệm vụ của Hội đồng các cấp, nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng quy định; việc quy định cụ thể về tiêu chí của Ủy viên Hội đồng là không cần thiết
2. Cơ quan thường trực của Hội	Đề nghị bổ sung: Cơ quan	Các tỉnh: Gia Lai, Bắc Ninh,	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định để thống

	đồng là cơ quan quản lý công thương địa phương. Hội đồng sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	thường trực của Hội đồng cấp tỉnh được sử dụng con dấu của cơ quan mình để thực hiện một số hoạt động theo ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng cấp tỉnh.	Đồng Nai, Thái Bình	nhất và đảm bảo đúng quy định về thủ tục hành chính
		Đề nghị điều chỉnh cụm từ “cơ quan quản lý công thương địa phương” thành “Sở Công Thương”.	Các tỉnh: Tiền Giang, Sơn La, Hưng Yên	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định
9	Điều 9. Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ			
	1. Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ do Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định thành lập theo đề nghị của cơ quan, đơn vị giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về lĩnh vực phát triển tiểu thủ công nghiệp, có từ 09 đến 11 thành viên, gồm: a) Chủ tịch Hội đồng là Lãnh đạo Bộ Công Thương; b) Phó Chủ tịch Hội đồng là người đứng đầu cơ quan giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về lĩnh vực phát triển tiểu thủ công nghiệp ở các địa phương và thi đua khen thưởng thuộc Bộ Công Thương; c) Các ủy viên Hội đồng. 2. Cơ quan thường trực của Hội đồng là cơ quan, đơn vị giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương quản lý nhà nước về lĩnh vực phát triển tiểu thủ công nghiệp ở các địa phương. Hội đồng sử dụng con dấu của Bộ Công Thương.			

10	Điều 10. Hội đồng cấp Nhà nước			
	1. Hội đồng cấp Nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương, có từ 11 đến 13 thành viên, gồm: a) Chủ tịch Hội đồng là Bộ trưởng Bộ Công Thương; b) Phó Chủ tịch Hội đồng là Lãnh đạo Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương; Lãnh đạo Bộ Công Thương; c) Các ủy viên Hội đồng. 2. Cơ quan thường trực của Hội đồng là Bộ Công Thương. Hội đồng sử dụng con dấu của Bộ Công Thương.			
IV	Chương IV HỒ SƠ, QUY TRÌNH VÀ THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ NHÂN NHÂN DÂN”, “NGHỆ NHÂN ƯU TÚ”			
11	Điều 11. Hồ sơ đề nghị xét tặng			
	1. Hồ sơ đề nghị xét tặng của cá nhân bao gồm: a) Bản khai thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” theo Mẫu số 1, “Nghệ nhân ưu tú” theo Mẫu số 2 quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;	Đề nghị nghiên cứu, bổ sung vào dự thảo quy định số lượng hồ sơ bản chính của cá nhân đề nghị xét tặng là 8 bộ để đảm bảo đủ số lượng Hồ sơ xét tặng danh hiệu Nghệ nhân các cấp.	Tỉnh Thái Bình	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định là phù hợp với chủ trương của Chính phủ về cắt giảm thủ tục hành chính
	b) Có một trong các tài liệu chứng minh những đóng góp đối với việc giữ gìn, truyền nghề, dạy nghề: Bảng hoặc đĩa hình hoặc ảnh mô	Đề nghị bổ sung “Xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp huyện ghi nhận số lượng lao động được đào tạo nghề”	Tỉnh Ninh Thuận	Nghiên cứu, chỉnh sửa nội dung này tại biểu mẫu phụ lục kèm dự thảo Nghị định để phù hợp với thực tiễn triển khai

tả các kỹ năng, kỹ xảo đang nắm giữ hoặc bản chứng thực trong trường hợp cá nhân nộp hồ sơ qua đường bưu điện, bản photocopy (có bản gốc để đối chiếu) trong trường hợp cá nhân nộp trực tiếp giấy chứng nhận hoặc quyết định tặng thưởng Huân chương, Huy chương, Giải thưởng, Bằng khen hoặc các tài liệu khác liên quan.	Đề nghị xem xét bổ sung những yêu cầu cụ thể để làm rõ đáp ứng các tiêu chuẩn: Truyền nghề, dạy nghề, thời gian hoạt động trong nghề, thiết kế, chế tác ít nhất 10 sản phẩm	Thành phố Hải Phòng	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định, vì nội dung này đã được quy định tại tiêu chuẩn xét tặng.
2. Hồ sơ của Hội đồng cấp tỉnh trình Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ bao gồm:			
a) Tờ trình của Hội đồng cấp tỉnh theo Mẫu số 4 quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;			
b) Danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” theo Mẫu số 7 quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này, kèm theo hồ sơ cá nhân quy định tại Khoản 1 Điều này;			
c) Biên bản họp Hội đồng cấp tỉnh theo Mẫu số 8 quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này; Phiếu bầu của thành viên Hội đồng theo Mẫu số 5, số 6 quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này; Biên bản họp lấy ý kiến của cộng đồng dân cư ở cơ sở hoặc hội nghề nghiệp theo Mẫu số 3 quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;	Quy định về đóng dấu của Hội đồng cấp tỉnh trong hồ sơ xét tặng (biên bản kiểm phiếu, phiếu bầu, báo cáo thành tích)	Thành phố Hải Phòng	Tiếp thu, chỉnh sửa tại các biểu mẫu kèm theo Nghị định
d) Tóm tắt thành tích của cá nhân	Đề nghị điều chỉnh thành: “Tóm	Tỉnh Lâm Đồng	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định

theo danh sách trình tại Điểm b, Khoản 2 Điều này theo Mẫu số 9 quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;	tất thành tích của cá nhân theo danh sách trình tại điểm b khoản này theo Mẫu số 9 quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;”		
đ) Ý kiến bằng văn bản của Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy về các hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”;	Đề nghị xem xét điều chỉnh thành: Ý kiến bằng văn bản của Thường trực UBND cấp tỉnh về các hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”;	Tỉnh An Giang	Giữ nguyên tại dự thảo nghị định đảm bảo đúng quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 45, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ
	Đề nghị bổ sung nội dung: “Ý kiến bằng văn bản của Thường trực Tỉnh ủy, Thành ủy về các hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân Ưu tú”.	Tỉnh Thái Bình	
	Đề nghị sửa lại cụm từ: “tỉnh ủy, thành ủy” thành: “tỉnh ủy/thành ủy thành phố trực thuộc trung ương”	Tỉnh Ninh Bình	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định
	Đề nghị cân nhắc bỏ nội dung này	Bộ Tư pháp, thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Hòa Bình	Giữ nguyên tại dự thảo nghị định đảm bảo đúng quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 45, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ
e) Quyết định thành lập Hội đồng cấp tỉnh.			
3. Hồ sơ của Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ trình Hội đồng cấp Nhà nước bao gồm: a) Tờ trình của Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ theo Mẫu số 4 quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này; b) Danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” theo Mẫu số 7			

quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này, kèm theo hồ sơ cá nhân quy định tại Khoản 1 Điều này; c) Biên bản họp Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ theo Mẫu số 8 quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này; Phiếu bầu của thành viên Hội đồng theo Mẫu số 5, số 6 quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này; d) Tóm tắt thành tích của cá nhân theo danh sách trình tại Điểm b, Khoản này theo Mẫu số 9 quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này; đ) Quyết định thành lập Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ. 4. Hồ sơ của Hội đồng cấp Nhà nước trình Thủ tướng Chính phủ bao gồm: a) Tờ trình của Hội đồng cấp Nhà nước theo Mẫu số 4 quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này; b) Danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” theo Mẫu số 7 quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này, kèm theo hồ sơ cá nhân quy định tại Khoản 1 Điều này; c) Biên bản họp Hội đồng cấp Nhà nước theo Mẫu số 8 quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này; Phiếu bầu của			
---	--	--	--

	thành viên Hội đồng theo Mẫu số 5, số 6 quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này; d) Tóm tắt thành tích của cá nhân theo danh sách trình tại Điểm b, Khoản này theo Mẫu số 9 quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này; đ) Quyết định thành lập Hội đồng cấp Nhà nước.			
12	Điều 12. Nộp và tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét tặng			
	1. Cá nhân đề nghị xét tặng tự mình hoặc ủy quyền (bằng văn bản) cho cá nhân khác lập hồ sơ và gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 (một) bộ hồ sơ đến cơ quan thường trực của Hội đồng nơi cá nhân đề nghị xét tặng đang cư trú trong thời gian quy định tại kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”.	Đề nghị chỉnh sửa cụm từ “qua bưu điện” thành “qua bưu chính” để bảo đảm tính chính xác	Bộ Tư pháp	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định
		Đề nghị cân nhắc về số lượng hồ sơ cần lập cho phù hợp	Tỉnh Bắc Ninh	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định là phù hợp với chủ trương của Chính phủ về cắt giảm thủ tục hành chính
		Đề nghị cơ quan soạn thảo thống nhất lại số lượng hồ sơ cần nộp giữa khoản 1, điều 12 và điểm d, khoản 2, điều 13	Thành phố Hà Nội	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định
	2. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” có trách nhiệm kiểm tra về tính hợp lệ, đầy đủ của các giấy tờ, tài liệu của hồ sơ theo quy định và trả lời bằng văn bản trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ. Trong trường hợp cần bổ sung, chỉnh sửa các tài liệu trong hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để cá nhân lập hồ sơ hoàn thiện và nộp lại	- Theo quy định, đối với thủ tục hành chính có thời hạn giải quyết dưới 7 ngày thì quy định là “ngày làm việc”, trên 7 ngày thì quy định là “ngày” để bảo đảm thống nhất. - Cần quy định rõ hình thức hướng dẫn trong trường hợp cần bổ sung, chỉnh sửa tài liệu trong hồ sơ.	Bộ Tư pháp	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định

	chậm nhất sau 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản hướng dẫn.			
13	Điều 13. Quy trình, thủ tục xét tặng ở Hội đồng cấp tỉnh			
	1. Cơ quan thường trực của Hội đồng cấp tỉnh có nhiệm vụ giúp Hội đồng thực hiện các công việc sau: a) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập Hội đồng cấp tỉnh xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”; b) Tổ chức lấy ý kiến của cộng đồng dân cư ở cơ sở (xã, phường, thị trấn) nơi cá nhân đề nghị xét tặng đang cư trú hoặc hội nghề nghiệp nơi cá nhân đề nghị xét tặng đang hoạt động để đưa vào hồ sơ đề nghị xét tặng theo Mẫu số 3 quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này; c) Thông báo danh sách các cá nhân đề nghị xét tặng trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; đăng tải danh sách, bản khai thành tích của các cá nhân đề nghị xét tặng trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để lấy ý kiến nhân dân trong thời gian 15 ngày làm việc; d) Gửi tài liệu, hồ sơ đề nghị xét tặng đến các thành viên của Hội	Đề nghị xem xét, bỏ nội dung: “Tổ chức lấy ý kiến của cộng đồng dân cư ở cơ sở (xã, phường, thị trấn) nơi cá nhân đề nghị xét tặng đang cư trú”	Tỉnh Bạc Liêu	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định vì quy định này được kế thừa quy định tại Nghị định số 123/2014/NĐ-CP; đồng thời đảm bảo tính khách quan, dân chủ, công khai, công bằng và minh bạch trong quá trình triển khai thực hiện

đồng cấp tỉnh và tổ chức cuộc họp của Hội đồng để xét chọn.			
2. Hội đồng cấp tỉnh tổ chức thẩm định hồ sơ, tiến hành xét chọn như sau:	Đề nghị quy định rõ số ngày làm việc tại nội dung điểm a) và điểm b) khoản này.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định vì thời gian thẩm định đã được quy định tại Điều 12 dự thảo Nghị định
a) Thẩm định nội dung của các tài liệu có trong hồ sơ, xem xét việc đáp ứng tiêu chuẩn của cá nhân đối với từng danh hiệu theo quy định tại Nghị định này;			
b) Tiếp nhận, xử lý kiến nghị của tổ chức, cá nhân (nếu có) và tiến hành bỏ phiếu kín để chọn cá nhân có đủ tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trình Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ;	Bổ sung thêm nội dung quy định về tổ chức họp hội đồng đánh giá, bỏ phiếu xét tặng	Thành phố Hải Phòng	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định. Việc bổ sung nội dung này tại dự thảo Nghị định là không cần thiết do đã được quy định tại khoản 2 Điều này.
c) Thông báo công khai kết quả xét chọn trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong thời gian 15 ngày làm việc;			
d) Gửi văn bản báo cáo về kết quả xét chọn của Hội đồng cấp tỉnh cùng với 05 (năm) bộ hồ sơ quy định tại Khoản 2, Điều 11 Nghị định này đến Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ theo thời gian quy định trong Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”;	Đề nghị nghiên cứu quy định thẩm quyền đề nghị xét tặng hình thức khen thưởng	Tỉnh Lâm Đồng	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định, đảm bảo đúng quy định
	Đề nghị quy định về thời gian theo Kế hoạch xét tặng	Bộ Tư Pháp	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định vì thời gian sẽ quy định trong kế hoạch xét tặng.
đ) Thông báo bằng văn bản kết quả xét chọn đến cá nhân đã gửi hồ sơ đề nghị.			

14	Điều 14. Quy trình, thủ tục xét tặng ở Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ			
	1. Cơ quan thường trực của Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ có nhiệm vụ giúp Hội đồng thực hiện các công việc sau: a) Trình Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định thành lập Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ; b) Tiếp nhận, kiểm tra về tính hợp lệ, đầy đủ của các giấy tờ, tài liệu của hồ sơ do Hội đồng cấp tỉnh gửi; trong trường hợp cần bổ sung, chỉnh sửa các tài liệu có trong hồ sơ cần hướng dẫn để Hội đồng cấp tỉnh hoàn thiện và nộp lại chậm nhất sau 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản hướng dẫn; c) Đăng tải danh sách cá nhân được Hội đồng cấp tỉnh đề nghị xét tặng trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Công Thương để lấy ý kiến Nhân dân trong thời gian 15 ngày làm việc; d) Gửi tài liệu, hồ sơ đề nghị xét tặng đến các thành viên của Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ và tổ chức cuộc họp của Hội đồng để xét chọn.			

	2. Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ tổ chức thẩm định hồ sơ, tiến hành xét chọn như sau: a) Thẩm định nội dung của các tài liệu có trong hồ sơ, xem xét việc đáp ứng tiêu chuẩn của cá nhân đối với từng danh hiệu theo quy định tại Nghị định này; b) Tổ chức đánh giá thực tế cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” tại cơ sở sản xuất; c) Tiếp nhận, xử lý kiến nghị của tổ chức, cá nhân (nếu có) và tiến hành bỏ phiếu kín để chọn cá nhân có đủ tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân Nhân dân”, “Nghệ nhân Ưu tú” trình Hội đồng cấp Nhà nước; d) Đăng tải kết quả xét chọn trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Công Thương trong thời gian 15 ngày làm việc; đ) Gửi văn bản báo cáo về kết quả xét chọn của Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ cùng với 04 (bốn) bộ hồ sơ quy định tại Khoản 3, Điều 11 Nghị định này đến Hội đồng cấp Nhà nước theo thời gian quy định trong Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân Nhân dân”, “Nghệ nhân Ưu tú”; e) Thông báo bằng văn bản kết quả xét chọn tới Hội đồng cấp tỉnh đã gửi hồ sơ.	Đề nghị làm rõ nội dung tổ chức đánh giá thực tế tại điểm b) khoản 2 Điều này: đối với tất cả các trường hợp xét tặng hay chỉ cần trong trường hợp cần thiết và thành phần đánh giá thực tế gồm Hội đồng hay chỉ cần đại diện Hội đồng	Bộ Tư Pháp	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định
		Đề nghị quy định rõ số ngày làm việc tại nội dung điểm a) và điểm c) khoản này.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định vì tại “Điều 12. Nộp và tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét tặng” đã quy định cụ thể thời gian này
15	Điều 15. Quy trình, thủ tục xét			

tặng ở Hội đồng cấp Nhà nước			
1. Cơ quan thường trực của Hội đồng cấp Nhà nước có nhiệm vụ giúp Hội đồng thực hiện các công việc sau: a) Trình Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập Hội đồng cấp Nhà nước; b) Tiếp nhận, kiểm tra về tính hợp lệ, đầy đủ của các giấy tờ, tài liệu của hồ sơ do Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ gửi; trong trường hợp cần bổ sung, chỉnh sửa các tài liệu, có trong hồ sơ cần hướng dẫn để Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ hoàn thiện và nộp lại chậm nhất sau 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản hướng dẫn; c) Đăng tải danh sách cá nhân được Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ đề nghị xét tặng trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và phương tiện thông tin đại chúng để lấy ý kiến Nhân dân trong thời gian 15 ngày làm việc; d) Gửi tài liệu, hồ sơ đề nghị xét tặng đến các thành viên của Hội đồng và tổ chức cuộc họp của Hội đồng để xét chọn.			
2. Hội đồng cấp Nhà nước tổ chức thẩm định hồ sơ và xét chọn như sau: a) Thẩm định nội dung của các tài liệu có trong hồ sơ, xem xét việc đáp ứng tiêu chuẩn của cá nhân	Đề nghị quy định rõ số ngày làm việc tại nội dung điểm a) và điểm b) khoản này.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định vì tại “Điều 12. Nộp và tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét tặng” đã quy định cụ thể thời gian này

	đối với từng danh hiệu theo quy định tại Nghị định này; b) Tiếp nhận, xử lý kiến nghị của tổ chức, cá nhân (nếu có) và tiến hành bỏ phiếu kín để chọn cá nhân có đủ tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”; c) Đăng tải kết quả xét chọn trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và phương tiện thông tin đại chúng trong thời gian 15 ngày làm việc; d) Hoàn chỉnh hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, trình Chủ tịch nước quyết định phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”; đ) Gửi văn bản báo cáo về kết quả xét chọn của Hội đồng cấp Nhà nước cùng với 03 (ba) bộ hồ sơ quy định tại Khoản 4, Điều 11 Nghị định này đến Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương để tổng hợp hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ theo thời gian quy định trong Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”; e) Thông báo bằng văn bản kết quả xét chọn tới Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ.			
16	Điều 16. Công bố Quyết định của Chủ tịch nước phong tặng và trao tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân			

	ưu tú”			
	Bộ Công Thương tổ chức Lễ công bố Quyết định phong tặng và trao tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” của Chủ tịch nước.	Đề nghị xem xét, biên tập theo hướng Bộ Công Thương tổ chức Lễ công bố quyết định và trao tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” có công trình, giá trị di sản đặc sắc hoặc có tính chất đặc thù.	Tỉnh Lâm Đồng	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định, vì Danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” là danh hiệu vinh dự Nhà nước do Chủ tịch nước phong tặng vì vậy không cần thiết bổ sung thêm cụm từ “danh hiệu vinh dự Nhà nước”. Tuy nhiên, Bộ Công Thương có bổ sung, sửa đổi như sau: “Bộ Công Thương chủ trì tổ chức hoặc chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức Lễ công bố Quyết định phong tặng và trao tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” của Chủ tịch nước.” để phù hợp với Điều 82 Luật thi đua khen thưởng 2022
V	Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN			
17	Điều 17. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc chính phủ	Đề nghị rà soát các quy định trách nhiệm của các Bộ về việc triển khai thực hiện xét tặng danh hiệu, không quy định trách nhiệm về ban hành chính sách	Bộ Tư pháp	
	1. Bộ Công Thương a) Bộ Công Thương giúp Chính phủ quản lý nhà nước về xét, trao tặng danh hiệu “Nghệ nhân dân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”; b) Xây dựng, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các chính sách hỗ trợ “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” về trưng bày, giới thiệu sản phẩm, bán hàng thông qua các chương trình khuyến công, xúc tiến thương mại, cuộc vận động	Đề nghị xem xét, điều chỉnh điểm b thành: Xây dựng, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các chính sách hỗ trợ “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ. Đề nghị sửa khoản a): Bộ Công Thương giúp Chính phủ quản lý nhà nước về xét, trao tặng danh hiệu “Nghệ nhân dân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ;	Tỉnh Bình Định Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Trên cơ sở kiến nghị của các Bộ, ngành, địa phương, Bộ Công Thương đã nghiên cứu, đối chiếu với các văn bản viện dẫn và thống nhất bãi bỏ Điều này tại dự thảo Nghị định vì việc quy định trách nhiệm cho các Bộ là không cần thiết

“Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. c) Hàng năm xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí hoạt động xét, trao tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” từ nguồn ngân sách trung ương, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.	Đề nghị nghiên cứu bổ sung: Ban hành tiêu chí xét, công nhận Thợ giỏi cấp tỉnh trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ	Tỉnh An Giang	
	Đề nghị quy định thống nhất thời gian tổ chức theo định kỳ để các địa phương chủ động thực hiện	Tỉnh Phú Yên	
	Đề nghị bổ sung cụm từ “có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn” vào cuối điểm cho thống nhất với khoản 3 Điều 3 dự thảo Nghị định.	Tỉnh Đồng Nai	
	Đề nghị xem xét, bỏ điểm a) khoản 2 điều này	Tỉnh Đắk Nông	
	Đề nghị nghiên cứu thêm quy định về trách nhiệm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Di sản văn hóa và pháp luật khác liên quan	Bộ Văn hóa, Thể Thao và Du lịch	
	Đề nghị bỏ nội dung này, theo đó Bộ Công Thương và các cơ quan tổ chức xét tặng sử dụng dự toán được giao trong năm để thực hiện theo quy định hiện hành	Bộ Tài chính	
2. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội a) Xây dựng, trình Chính phủ ban hành chính sách trợ cấp sinh hoạt hàng tháng, bảo hiểm y tế, hỗ trợ khác đối với “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”; b) Xây dựng, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các chính sách hỗ trợ “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong việc tổ chức đào tạo truyền và dạy nghề.			
3. Bộ Tài chính Bố trí, đảm bảo kinh phí hàng năm cho các hoạt động xét, trao tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và kinh phí hỗ trợ đối với “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ.			

		Đề nghị nghiên cứu, xem xét việc bổ sung thêm một khoản quy định về trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Tỉnh Hòa Bình	
18	Điều 18. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Đề nghị sửa thành khoản 1, 2 và sửa như sau: 1. “Căn cứ tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” để ban hành quy định tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu Nghệ nhân thủ công mỹ nghệ cấp tỉnh; tổ chức xét tặng danh hiệu nghệ nhân thủ công mỹ nghệ cấp tỉnh theo quy định”. 2. Ban hành các chính sách và bố trí kinh phí hỗ trợ đối với các “Nghệ nhân cấp tỉnh”, “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ theo thẩm quyền.	Tỉnh Ninh Bình	Tất cả những nội dung kiến nghị của các tỉnh đã được Bộ Công Thương nghiên cứu, sửa đổi thành quy định chung trách nhiệm của UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc bố trí nguồn kinh phí để thực hiện hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trên địa bàn hàng năm (trong đó có kinh phí khen thưởng) và căn cứ thực tế của địa phương, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” tại Nghị định này để xem xét, ban hành tiêu chuẩn, tổ chức xét, công nhận Thợ giỏi cấp tỉnh trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ trên địa bàn. Việc sửa đổi Điều này đảm bảo được tính thống nhất, chặt chẽ, tạo thuận lợi cho các địa phương trong quá trình tổ chức, thực hiện.
	a) Tổ chức xét, công nhận Thợ giỏi cấp tỉnh trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ; b) Ban hành các chính sách và bố trí kinh phí hỗ trợ đối với các Thợ giỏi, “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ theo thẩm quyền.	- Đề nghị xem xét nội dung: ban hành chính sách và việc xét, công nhận Thợ giỏi cấp tỉnh cho phù hợp. - Đề nghị Bộ Công Thương nghiên cứu xây dựng thủ tục trực tuyến đối với hồ sơ xét tặng nghệ nhân, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức có liên quan, góp phần đơn giản hóa thủ tục hành chính.	Tỉnh Bắc Ninh	
		Đề nghị điều chỉnh nội dung điểm b) như sau: Xây dựng, trình Hội đồng nhân dân các chính sách và bố trí kinh phí hỗ	Tỉnh Bạc Liêu	

	trợ đối với các Thợ giỏi, “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ		
	Đề nghị bổ sung từ “Nghệ nhân” trước từ “Thợ giỏi”.	Tỉnh Đồng Nai	
	- Điểm a Điều 18, đề nghị chỉnh thành khoản 1 Điều 18. - Đề nghị chỉnh sửa nội dung điểm b thành “Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định các chính sách và kinh phí hỗ trợ đối với các Thợ giỏi, “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ theo thẩm quyền”, đồng thời chuyển điểm b thành Khoản 2 Điều 18.	Tỉnh Đồng Tháp	
	- Đề nghị nghiên cứu quy định, hướng dẫn rõ hơn về tiêu chí, tiêu chuẩn để xét, công nhận thợ giỏi cấp tỉnh - Về mức tiền thưởng Thợ giỏi cấp tỉnh, đề nghị nghiên cứu quy định bằng với mức thưởng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”. - Về thời gian giữa các lần xét tặng: Đề nghị nghiên cứu, quy định về thời gian giữa các lần xét tặng, để có sự thống nhất với thời gian xét tặng các danh hiệu vinh dự Nhà nước khác.	Tỉnh Lâm Đồng	
	Đề nghị xem xét, bổ sung hướng dẫn về tiêu chuẩn, hồ sơ đề nghị, hội đồng, quy trình, ...xét và công nhận thợ giỏi cấp tỉnh	Các tỉnh: Lạng Sơn, Thái Nguyên, Quảng Ninh	

		trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ.		
		Đề nghị bổ sung thêm “a) Tổ chức xét, công nhận thợ giỏi, Nghệ nhân cấp tỉnh trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ”	Tỉnh Long An; tỉnh Ninh Bình	
		Đề nghị xem xét quy định rõ thẩm quyền trong việc ban hành các chính sách cho phù hợp với quy định	Tỉnh Long An	
		Tại khoản b đề nghị bổ sung quy định chi tiết về tiêu chí, lĩnh vực đề UBND cấp tỉnh có cơ sở xây dựng chính sách cho phù hợp.	Tỉnh Thanh Hóa	
VI	Chương VI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH			
19	Điều 19. Hiệu lực thi hành			
	1. Nghị định này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2024. 2. Những quy định tại Nghị định số 123/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ và các văn bản khác trước đây trái với quy định tại Nghị định này đều bị bãi bỏ.	Đề nghị rà soát, quy định cụ thể các quy định bị bãi bỏ bởi dự thảo Nghị định	Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, tỉnh Đồng Nai, tỉnh Bạc Liêu	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định
		Đề nghị sửa khoản 2 thành “Nghị định này thay thế Nghị định số 123/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ”	Tỉnh Điện Biên	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định
20	Điều 20. Trách nhiệm thi hành			
	1. Bộ Công Thương ban hành kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ; tổ chức thực hiện Nghị định này.	Đề nghị bổ sung quy định về thời gian triển khai “Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân Nhân dân”, “Nghệ nhân Ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ của Bộ Công Thương đến các tỉnh trong quý III của năm trước, đề Ủy ban nhân dân tỉnh	Tỉnh Thái Bình	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định vì thời gian triển khai sẽ được quy định tại Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân Nhân dân”, “Nghệ nhân Ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ của Bộ Công Thương

	xây dựng Kế hoạch xét tặng nghệ nhân ở cấp tỉnh và bố trí kinh phí để triển khai thực hiện.		
	Đề nghị xem xét, bỏ quy định này để văn bản được ngắn gọn, tránh trùng lặp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 17 của dự thảo Nghị định.	Tỉnh Điện Biên	Giữ nguyên tại dự thảo Nghị định vì Bộ Công Thương là cơ quan của Chính phủ, giúp Chính phủ thực hiện Nghị định này
	Đề nghị cân nhắc đưa nội dung này về khoản 1 Điều 17 của dự thảo Nghị định cho phù hợp	Bộ Tư pháp	Tiếp thu, nghiên cứu